

Số: /KH-STTTT

Hà Giang, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng viễn thông tỉnh Hà Giang năm 2021

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông;

Căn cứ Văn bản số 4033/CVT-HTKN ngày 23/9/2020 của Cục Viễn thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông của địa phương.

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Giang ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh năm 2021 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh bảo đảm hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ dịch vụ rộng trên phạm vi toàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông cung cấp các dịch vụ viễn thông đa dạng với chất lượng tốt, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường.

- Cải tạo, xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và vai trò của công tác quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc định hướng, chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các giải pháp phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai xây dựng phát triển hạ tầng băng rộng, hạ

tăng kỹ thuật viễn thông thụ động phục vụ Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Băng rộng cho cộng đồng

a) Băng rộng cho gia đình: Ít nhất 60% số hộ gia đình trên địa bàn tỉnh được tiếp cận và sử dụng dịch vụ băng rộng cố định với tốc độ tối thiểu đường xuống là 30Mbps.

b) Băng rộng cho các điểm truy cập viễn thông công cộng, các điểm thư viện công cộng: 100% các điểm truy cập viễn thông công cộng trên địa bàn tỉnh Hà Giang sử dụng dịch vụ băng rộng cố định với tốc độ tối thiểu đường xuống là 50Mbps.

c) Băng rộng di động: Đảm bảo tối thiểu 98% số dân được phủ sóng 3G/4G với tốc độ trung bình:

- Mạng 3G: Tải xuống (Download) là 10Mbps (Megabits/giây); Tải lên (Upload) 03Mbps.

- Mạng 4G: Tải xuống (Download) là 35Mbps (Megabits/giây); Tải lên (Upload) 10Mbps.

3.2. Băng rộng cho công sở

a) Băng rộng cho cơ sở giáo dục: 100% các cơ sở giáo dục có kết nối băng rộng, trong đó:

- Các cơ sở giáo dục bậc cao đẳng sử dụng dịch vụ băng rộng với tốc độ tối thiểu đường xuống 100Mbps

- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục phổ thông, trung học chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề có truy cập băng rộng với tốc độ trung bình đường xuống 60Mbps.

b) Băng rộng cho cơ sở khám chữa bệnh: 100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có kết nối băng rộng, trong đó:

- Các cơ sở y tế cấp tỉnh, huyện sử dụng dịch vụ băng rộng với tốc độ trung bình đường xuống 80Mbps.

- Các cơ sở y tế xã phường, thị trấn sử dụng dịch vụ băng rộng cố định với tốc độ trung bình đường xuống 60Mbps.

c) Băng rộng cho các cơ quan trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp: 100% các cơ quan, đơn vị Đảng, Mặt trận tổ quốc, cơ quan hành chính nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp có kết nối băng rộng, trong đó:

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị sử dụng dịch vụ băng rộng với tốc độ trung bình đường xuống 80Mbps.

- Các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ băng rộng với tốc độ trung bình đường xuống 60Mbps.

3.3. Xây dựng, phát triển bền vững hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh

- Nâng cao tỷ lệ dùng chung cơ sở hạ tầng thụ động trên địa bàn tỉnh từ 05%-10%.

- Triển khai thực hiện chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông.

- Phát triển hạ tầng viễn thông thụ động như cột ăng ten, công bê cấp, cột cáp treo theo hướng dung chung và có sự thông giữa các doanh nghiệp.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp xây dựng và có thể cung cấp dịch vụ 5G tại các khu trung tâm, đông dân cư các huyện, thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Hạ tầng băng rộng

- Triển khai, đảm bảo cung cấp hạ tầng băng rộng cố định cáp quang, tốc độ cao cho các cơ quan nhà nước, bệnh viện, trường học và các doanh nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số, kinh tế số, chính quyền số.

- Phát triển hạ tầng mạng băng rộng 5G trên địa bàn tỉnh, ưu tiên phát triển tại các khu du lịch, khu trung tâm đô thị...

- Nâng cao chất lượng, tối ưu hạ tầng mạng viễn thông, bảo đảm tốc độ, chất lượng dịch vụ phục vụ nhu cầu sử dụng của tổ chức, công dân trên địa bàn tỉnh

2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

- Triển khai, phát triển mới các trạm thu phát sóng thông tin di động bảo đảm vùng phủ sóng 3G/4G/5G tới các thôn/tổ dân phố/khu phố. Ưu tiên thí điểm, triển khai ứng dụng công nghệ mới 5G.

- Tăng cường chia sẻ dùng chung các trạm thu phát sóng thông tin di động theo Chỉ thị số 52/CT-BTTTT ngày 11/11/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Mạng cáp ngoại vi

- Các doanh nghiệp viễn thông thực hiện chính trang cáp viễn thông theo Quy chuẩn: QCVN 33:2019/BTTTT kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT ngày

31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành “quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông”.

- Phát triển mạng cáp ngoại vi theo hướng chính trang, bó gọn cáp thông tin và thực hiện ngầm hóa mạng cáp ngoại vi tại các khu vực đô thị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bưu chính, Viễn thông

- Chủ trì tham mưu triển khai các nội dung, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này, kịp thời điều chỉnh nội dung Kế hoạch (nếu có), đảm bảo phù hợp với việc phát triển hạ tầng viễn thông của các doanh nghiệp.

- Tham mưu xây dựng, ban hành hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong việc triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành viễn thông và các quy định có liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thi công xây dựng hệ thống công trình viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cập nhật, thông báo và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực...

- Tham mưu các giải pháp phát triển mới hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung bảo đảm các mục tiêu cụ thể đề ra với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu việc phủ sóng Wifi tại các khu đô thị, khu du lịch. Phối hợp với Thanh tra Sở quản lý chặt và xử lý nghiêm tình trạng tin nhắn rác, sim rác...

- Chủ trì triển khai hệ thống truyền thanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh cho các xã, phường, thị trấn, đảm bảo mục tiêu đến năm 2025, tối thiểu 90% xã có đài truyền thanh ứng dụng CNTT và viễn thông.

2. Các doanh nghiệp viễn thông

- Thực hiện xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh bảo đảm thực hiện các mục tiêu cụ thể của kế hoạch.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Thống nhất việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông năm trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2021. Yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, nghiêm túc tổ chức thực hiện theo các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Cục Viễn thông;
- Sở Xây dựng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Lưu: VT, BCVT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thái Hòa